

QUYẾT ĐỊNH
HỦY BẢN ÁN SƠ THẨM VÀ
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Đình Thanh

Các Thẩm phán: Ông Đặng Văn Ý

Ông Ngô Mạnh Cường

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Nối – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phụng – Kiểm sát viên.

Sau khi xét xử sơ thẩm, Bản án dân sự sơ thẩm số: 78/2023/DS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An bị kháng cáo như sau:

Ngày 03 tháng 10 năm 2023, nguyên đơn bà Nguyễn Thị H, ông Nguyễn Văn T, ông Nguyễn Hữu L, bà Nguyễn Thị Á, bà Nguyễn Thị Khánh N, ông Nguyễn Văn H1, ông Nguyễn Văn D (do bà Nguyễn Thị H đại diện) có đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xét xử sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của các nguyên đơn.

XÉT THẤY:

Ngày 15/4/2024, nguyên đơn bà Nguyễn Thị H, ông Nguyễn Văn T, ông Nguyễn Văn H1, ông Nguyễn Văn D, bà Nguyễn Thị Á, bà Nguyễn Thị Khánh N có văn bản rút đơn kháng cáo và rút đơn khởi kiện.

Ngày 22/4/2024, nguyên đơn ông Nguyễn Hữu L có văn bản rút đơn kháng cáo và rút đơn khởi kiện.

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày 31/5/2024, các nguyên đơn có cùng người đại diện theo ủy quyền là ông Diệp Minh H2 có ý kiến giữ nguyên các văn bản rút đơn kháng cáo và rút đơn khởi kiện. Bị đơn là ông Hồ Văn T1 và bà Hồ Thị M, có người đại diện theo ủy quyền là bà Đoàn Thị Bích C và ông Hồ Văn B tham gia phiên tòa có ý kiến đồng ý chấp nhận việc rút đơn khởi kiện của các nguyên đơn. Việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn và việc bị đơn đồng ý chấp nhận việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, không ảnh hưởng đến

quyền, lợi ích hợp pháp của người khác.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 311 của Bộ luật Tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Hủy Bản án dân sự sơ thẩm số: 78/2023/DS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An và đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 37/2024/TLPT-DS ngày 12 tháng 01 năm 2024 về vụ án “Tranh chấp quyền sử dụng đất, yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, hủy di chúc, hủy văn bản khai nhận di sản thừa kế và hủy hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất”; giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:*

1. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1969; địa chỉ: Số B, T, Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1961; địa chỉ: Số B, N, Phường A, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Ông Nguyễn Hữu L, sinh năm 1965; địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện T, tỉnh Long An.

4. Ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1972;

5. Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1974;

6. Bà Nguyễn Thị Á, sinh năm 1954;

7. Bà Nguyễn Thị Khánh N, sinh năm 1962;

Cùng địa chỉ: Số B, N, Phường A, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của các nguyên đơn (theo Hợp đồng ủy quyền ngày 24/8/2022 và Hợp đồng ủy quyền lại ngày 15/11/2023): Ông Diệp Minh H2, sinh năm 1991; địa chỉ: Số F Đ, Phường A, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:*

1. Ông Hồ Văn T1, sinh năm 1943; địa chỉ: Số E, Đường số A, khu dân cư B, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo ủy quyền của ông T1 (theo Giấy ủy quyền ngày 04/01/2023): Bà Đoàn Thị Bích C, sinh năm 1983; địa chỉ: Số F, ấp B, xã Đ, huyện T, tỉnh Long An.

2. Bà Hồ Thị M, sinh năm 1963; địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện T, tỉnh Long An;

Người đại diện theo ủy quyền của bà M (theo Văn bản ủy quyền ngày 20/12/2022): Ông Hồ Văn B, sinh năm 1964; địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện T, tỉnh Long An.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ủy ban nhân dân xã B, huyện T, tỉnh Long An (*sau đây viết và gọi tắt là UBND xã B*);

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Thành D1 - Chủ tịch UBND xã B.

2. Chi nhánh Văn phòng Đ tại huyện T, tỉnh Long An (sau đây gọi tắt là Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Đ);

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Văn S – Giám đốc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Đ.

3. Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Long An (sau đây viết và gọi tắt là UBND huyện T).

4. Bà Nguyễn Thị Kim A, sinh năm 1951; địa chỉ: Số E, Đường số A, khu dân cư B, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Bà Phạm Thị P, sinh năm 1972; địa chỉ: Số A, ấp T, xã Đ, huyện T, tỉnh Long An.

2- Về chi phí tố tụng tổng cộng là 30.200.000 đồng.

Các nguyên đơn bà Nguyễn Thị H, ông Nguyễn Văn T, ông Nguyễn Hữu L, bà Nguyễn Thị Á, bà Nguyễn Thị Khánh N, ông Nguyễn Văn H1, ông Nguyễn Văn D phải chịu toàn bộ. Số tiền này bà H đã nộp đủ và chi xong.

3- Về án phí.

3.1. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Các ông/bà Nguyễn Thị H, Nguyễn Văn T, Nguyễn Hữu L, Nguyễn Thị Á, Nguyễn Thị Khánh N, Nguyễn Văn H1, Nguyễn Văn D phải chịu 1.200.000 (một triệu hai trăm nghìn) đồng; nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0000055 ngày 15/9/2023 và 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu số 0001499 ngày 31/10/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Long An; các ông/bà Nguyễn Thị H, Nguyễn Văn T, Nguyễn Hữu L, Nguyễn Thị Á, Nguyễn Thị Khánh N, Nguyễn Văn H1, Nguyễn Văn D còn phải liên đới nộp tiếp 600.000 đồng.

3.2. Về án phí dân sự phúc thẩm:

+ Nguyên đơn ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị Khánh N, bà Nguyễn Thị Á được miễn nộp án phí dân sự phúc thẩm do là người cao tuổi thuộc trường hợp được miễn nộp án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Hoàn trả cho ông Nguyễn Văn T số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp (do bà Nguyễn Thị H nộp thay) theo Biên lai thu tiền số: 0000086 ngày 03/10/2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Long An.

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Á số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp (do bà Nguyễn Thị H nộp thay) theo Biên lai thu tiền số: 0000087 ngày 03/10/2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Long An.

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Khánh N số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp (do bà Nguyễn Thị H nộp thay) theo Biên lai thu tiền số: 0000088 ngày 03/10/2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Long An.

+ Nguyên đơn bà Nguyễn Thị H phải chịu 150.000 đồng; nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm bà H đã nộp theo Biên lai thu tiền số: 0000085 ngày 03/10/2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Long An; hoàn trả cho bà H số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

+ Nguyên đơn ông Nguyễn Hữu L phải chịu 150.000 đồng; nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp (do bà Nguyễn Thị H nộp thay) theo Biên lai thu tiền số: 0000084 ngày 03/10/2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Long An; hoàn trả cho ông L số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

+ Nguyên đơn ông Nguyễn Văn H1 phải chịu 150.000 đồng; nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp (do bà Nguyễn Thị H nộp thay) theo Biên lai thu tiền số: 0000089 ngày 03/10/2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Long An; hoàn trả cho ông H1 số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

+ Nguyên đơn ông Nguyễn Văn D phải chịu 150.000 đồng; nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp (do bà Nguyễn Thị H nộp thay) theo Biên lai thu tiền số: 0000090 ngày 03/10/2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Long An; hoàn trả cho ông D số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP.HCM;
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- Cục THADS tỉnh Long An;
- Các Đương sự;
- Lưu HSVA, VTLT, (29b-TVN).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Đình Thanh